

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2023

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2022

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Huyện ủy, Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện, UBND huyện đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; đồng thời ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị; sự điều hành quyết liệt của UBND huyện, sự chủ động tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương nên tình hình kinh tế của huyện trong năm 2022 đã đạt được những kết quả khả quan (*Có biểu kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu kèm theo*)

I. Công tác phòng, chống dịch

1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Trong năm 2022, UBND huyện chỉ đạo vận hành 02 khu điều trị F0 thể nhẹ (tầng 3) tại Nhà đa năng - Trạm Y tế Bình Đào và Trạm Y tế Bình Phục; 01 khu điều trị F0 thể vừa (tầng 2) tại Trung tâm Y tế huyện. Tổng số ca dương tính từ khi phát hiện dịch trên địa bàn huyện Thắng Bình đến nay hơn 30.000 ca; Số F0 điều trị tại cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 thể nhẹ, không triệu chứng và thể vừa hơn 1.100; Số F0 điều trị tại nhà hơn 29.000 ca. UBND huyện đã thực hiện nghiêm các chỉ đạo của cấp trên trong công tác phòng chống dịch Covid-19, triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 để đảm bảo không bỏ sót đối tượng cần tiêm chủng theo hướng dẫn của ngành y tế¹. Đến thời điểm hiện tại tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản

¹ Kết quả tiêm chủng phòng Covid-19 cho đối tượng trên 18 tuổi: mũi 1 tiêm được 128.327, đạt 99,94%; mũi 2 tiêm được 125.394, đạt 97,66%; mũi 3 tiêm được 60.752, đạt 47,3%; mũi 4 tiêm được 19.684, tỷ lệ 90,4% (dựa trên số đối tượng dự kiến tiêm mũi nhắc 2). Kết quả tiêm cho trẻ từ 12 - 17 tuổi: mũi 1 tiêm được 14.545, đạt 104,9%; mũi 2 tiêm được 14.267, đạt 102,9%; mũi 3 tiêm được 8.293, đạt 558,14,3%. Kết quả tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: mũi 1 tiêm được 13.877, đạt 86,2%; mũi 2 tiêm được 6.241, đạt 38,78%.

đã được kiểm soát, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh tế xã hội diễn ra bình thường như trước thời điểm dịch.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 24/07/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về hỗ trợ người lao động không giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và hỗ trợ chi phí có liên quan cho các đối tượng cách ly tập trung. Đến nay, tổng nguồn kinh phí đã chi trả cho công tác phòng, chống dịch là 70,286 tỷ đồng; trong đó: Hỗ trợ người lao động, hộ kinh doanh, các đối tượng BTXH, NCC 38,728 tỷ đồng; hỗ trợ cho các đối tượng cách ly, điều trị Covid 9,159 tỷ đồng; kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch 22,399 tỷ đồng.

2. Công tác phòng, chống dịch sốt xuất huyết

Dịch bệnh sốt xuất huyết đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện. Thăng Bình đang là địa phương dẫn đầu toàn tỉnh về số ca mắc sốt xuất huyết với 3.326 ca mắc/22 xã, thị trấn (số liệu đến ngày 16/11/2022), có 60 ổ dịch được ngành y tế xử lý từ đầu năm cho đến nay. UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương, ngành y tế tổ chức giám sát vệ sinh môi trường, giám sát côn trùng tại các ổ dịch và nơi phát hiện có ca bệnh sốt xuất huyết; triển khai 2 máy phun hóa chất để xử lý các ổ dịch; khuyến cáo mọi người, mọi nhà thực hiện công tác vệ sinh môi trường, tuyên truyền diệt lăng quăng, bọ gậy. Các địa phương phải huy động toàn lực Tổ xung kích cùng với ngành y tế diệt lăng quăng, bọ gậy tại cộng đồng.

II. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế (giá so sánh 2010) ước tính năm 2022 đạt 10.215 tỷ đồng, tăng 7,58% so với năm 2021, đạt 94,48% so với kế hoạch năm đã đề ra². Trong mức tăng trưởng chung toàn huyện, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 11,15%; thương mại và dịch vụ tăng 8,02%; khu vực nông lâm thủy sản giảm 0,85%. Ước tính cơ cấu các ngành kinh tế năm 2022: Ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 48,36%, ngành thương mại - dịch vụ chiếm 28,65% và ngành nông lâm thủy sản chiếm tỷ trọng 22,99%.

² Về tổng chung, tốc độ ước tính 2022 so 2021 tăng 7,58%, vượt kế hoạch đề ra (KH 2022 tăng từ 7 - 7,5%). Tuy nhiên, về số tuyệt đối so kế hoạch đề ra không đạt (chỉ đạt 94,48%). Nguyên nhân: - Xây dựng số liệu kế hoạch 2022 dựa trên số sơ bộ năm 2021. Sau khi Cục Thống kê tỉnh tính toán cho huyện năm 2020 và 2021 thì số chính thức 2021 là 9.495 tỷ đồng (giảm 571 tỷ đồng so số sơ bộ 2021 Chi cục Thống kê tính toán). Kết quả số liệu chính thức 2021 Cục Thống kê phản hồi cho huyện vào cuối tháng 8/2022, trong tháng 9/2022 Chi cục Thống kê đã có đề nghị điều chỉnh kế hoạch 2022, tuy nhiên thời gian đề nghị điều chỉnh đã cận kề cuối năm kế hoạch nên không thể điều chỉnh

1. Công nghiệp – xây dựng (CN-XD)

Hoạt động CN-XD có nhiều khởi sắc trong năm 2022, góp phần chủ yếu cho tốc độ tăng chung của các ngành kinh tế. Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) ngành CN-XD ước năm 2022 đạt 5.214 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 48,36% trong các ngành), tăng 11,15% so với năm 2021 và đạt 97,57% kế hoạch năm. Tổng số cơ sở (doanh nghiệp và cơ sở cá thể) đang hoạt động ngành CN-XD trong năm 2022 trên địa bàn huyện có 9.743 cơ sở (tăng 3,02% so với năm 2021), tổng số lao động có khoảng 28,3 nghìn người (tăng 10,75% so với năm 2021)³.

UBND huyện đã phối hợp cùng với BQL các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh đẩy mạnh công tác GPMB tại KCN Tam Thăng, tạo điều kiện cho nhiều dự án triển khai như: KCN Capella, Nhà máy Hyosung,... Tham gia góp ý chủ trương đầu tư dự án KCN Bắc Thăng Bình, KCN Tam Thăng, làm việc với nhà đầu tư quy hoạch KCN vùng Tây huyện Thăng Bình với quy mô 350ha.

2. Dịch vụ

Hoạt động dịch vụ tiếp đà phục hồi ở tất cả các ngành, trong đó dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tăng trưởng mạnh, cùng với chương trình năm du lịch Quốc gia 2022 của tỉnh, trên địa bàn huyện đã có nhiều hoạt động nhằm thu hút và kích cầu du lịch. Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) ngành dịch vụ ước năm 2022 đạt 2.896 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 28,65% trong các ngành), tăng 8,02% so năm 2021 và chỉ đạt 83,77% kế hoạch năm. Tổng số cơ sở hoạt động dịch vụ năm 2022 ước có 9,3 nghìn cơ sở (tăng 2,77% so với năm 2021), tổng số lao động khoảng 12,1 nghìn người (tăng 10,43% so với năm 2021)⁴.

3. Nông – lâm – thủy sản

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản ước tính năm 2022 đạt 2.105 tỷ đồng, giảm 0,85% so với năm 2021 và đạt 104,67% so với kế hoạch năm 2022. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trong năm 2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết với nền nhiệt độ cao, lượng mưa bổ sung nhiều, tương đối thuận lợi cho sản xuất cây trồng; tuy nhiên đầu tháng 4/2022 xảy ra các đợt mưa lớn kèm theo gió mạnh gây thiệt hại nghiêm trọng về sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là cây lúa vụ Đông Xuân (năng suất bình quân giảm 15,19% so cùng vụ); vụ lúa Hè Thu giảm về diện tích và do tình hình dịch bệnh trên cây lúa, giá phân bón tăng cao,... nên năng suất bình quân ước tính đạt 52,43 tạ/ha (giảm 5,41% so cùng vụ). Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ổn định; tiếp tục triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản thuận lợi về thời tiết, tuy nhiên do ảnh hưởng của

³ Trong đó có 222 doanh nghiệp hoạt động (+18,7% so với năm trước, tăng 35 doanh nghiệp) với tổng số lao động trên 8,4 nghìn người (+20,4%); có 2.092 cơ sở cá thể (+2,1% so năm 2021) với tổng số lao động ước trên 6,0 nghìn người (+2,24% so năm 2021).

⁴ Trong đó số doanh nghiệp hoạt động là 184 doanh nghiệp (+19,48% so năm 2021), với số lao động gần 1,6 nghìn người (+37,7%); số cơ sở kinh doanh cá thể có khoảng 7,2 cơ sở (+2,4% so năm 2021) với tổng số lao động trên 10,5 nghìn người (+7,25% so năm 2021).

giá xăng dầu tăng cao nên mặc dù sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản vẫn tăng nhẹ nhưng hiệu quả không cao do ảnh hưởng nhiều các chi phí. Công tác phòng chống cháy rừng được các địa phương, đơn vị chủ động xây dựng phương án, giải pháp, nhất là vào mùa khô. Trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

- **Trồng trọt:** Tổng sản lượng lương thực cây có hạt (lúa, ngô)⁵: 85.359 tấn, (diện tích sản xuất cả năm 16.407 ha), giảm 11,6% (hơn 11.000 tấn) so với cùng kỳ năm 2021; các loại cây trồng khác⁶ cơ bản đảm bảo diện tích và sản lượng theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện Đề án Tích tụ, tập trung ruộng đất theo Nghị quyết 25/NQ-HĐND của HĐND huyện: Đã hỗ trợ cho Tổ hợp tác Trường Giang – xã Bình Đào 23,87 ha và Tổ hợp tác Quỳnh Liêm – xã Bình Quý 5,3 ha, với tổng số tiền 607,235 triệu đồng.

- **Chăn nuôi:** Đàn trâu 8.860 con (+0,34% so năm 2021); đàn bò 17.150 con (+2,45%); đàn lợn 45.187 con (+1,5%); đàn gia cầm 816.000 con (-3,26%) (cụ thể gà 674.000 con, vịt và gia cầm khác 142.000 con).

Dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP): Năm 2022 dịch DTLCP tái phát tại 14 xã (Bình Trung, Bình Phục, Bình Nguyên, Bình Sa, Bình Minh, Bình Nam, Bình Dương, Bình Đào, Bình Trị, Bình Định Nam, Bình Lãnh, Bình Chánh, Bình Triều, Bình Giang), đến nay có 13 xã công bố hết dịch, còn 01 xã Bình Giang chưa công bố hết dịch. Số lượng lợn mắc bệnh, chết phải tiêu hủy (tính từ 01/01/2022 đến 06/10/2022): 1.017 con; tổng trọng lượng tiêu hủy 88.361 kg.

Bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò (VDNC): Tái phát tại 9 xã (*Bình Triều, Bình Sa, Bình Hải, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Định Nam, Bình Chánh, Bình Lãnh, Bình Định Bắc*). Tổng số bò mắc bệnh (từ ngày 18/3/2022 đến ngày 15/8/2022) là 194 con, trong đó số bò chết, tiêu hủy 34 con với tổng trọng lượng tiêu hủy 2.106 kg. Dịch bệnh VDNC trâu, bò đã được kiểm soát, không phát hiện tái phát, các xã đã công bố hết dịch.

Trước tình hình dịch bệnh ngày càng tái phát trên diện rộng, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 10/01/2022 về phòng chống dịch bệnh động vật; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản

⁵ Cây lúa: Diện tích thu hoạch: 15.891,07 ha (ĐX 8.549,11 ha, HT 7.341,96 ha), năng suất bình quân cả năm 52,04 tạ/ha, sản lượng 82.697 tấn.

Cây ngô: Diện tích sản xuất: 516 ha, năng suất bình quân đạt 51,59 tạ/ha, sản lượng 2.662 tấn.

⁶ Các loại cây trồng khác:

- Cây đậu phụng: Diện tích sản xuất: 2.242 ha, năng suất bình quân 18,72 tạ/ha, sản lượng 4.197 tấn.

- Khoai lang: Diện tích sản xuất: 1.039 ha, năng suất bình quân 9,5 tấn/ha, sản lượng: 9.874 tấn.

- Cây sắn: Diện tích sản xuất: 642 ha, năng suất bình quân 150 tạ/ha, sản lượng 9.630 tấn.

- Rau đậu (thực phẩm) các loại: Diện tích sản xuất: 435 ha, năng suất bình quân 150 tạ/ha, sản lượng 6.525 tấn, giảm so với cùng kỳ năm trước.

năm 2022 và đã triển khai tiêm phòng vắc xin 02 đợt⁷. Trong năm 2022, thực hiện kiểm soát giết mổ tại Công ty TNHH CBTP Quảng Nam được 2.100 con lợn sữa.

- **Thủy sản:** Thời tiết tương đối thuận lợi cho ngư dân ra khơi bám biển khai thác, chủ yếu các ngư trường truyền thống, ngư dân có thời gian bám biển khai thác dài ngày. Tuy nhiên, giá xăng dầu liên tục tăng trong những tháng đầu năm, có lúc tăng đột biến, kéo theo giá các nhu yếu phẩm tăng theo khiến chi phí chuyển biến tăng cao, ngư dân gặp không ít khó khăn, sản lượng khai thác tuy tăng nhẹ nhưng hiệu quả không cao. Sản lượng thủy sản năm 2022 ước đạt 17.640 tấn, tăng 0,34%; trong đó: khai thác biển ước đạt 14.090 tấn, tăng 0,22%; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 3.040 tấn, tăng 0,16% so với năm 2021.

- **Lâm nghiệp:** Thực hiện công tác chăm sóc rừng trồng, giao khoán khoán nuôi bảo vệ rừng theo kế hoạch⁸. Đăng ký diện tích trồng rừng gỗ lớn 50 ha tại các xã vùng Tây. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án trồng cây phân tán Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Thăng Bình để triển khai thực hiện trong năm 2023, 2024.

Đến nay tổng diện tích đất có rừng trên địa bàn huyện là 9.319,97 ha (*Rừng tự nhiên: 808,27 ha; rừng trồng đã thành rừng: 7.565,53 ha; rừng trồng chưa thành rừng: 946,17 ha*); diện tích rừng tham gia độ che phủ tính đến 31/12/2021 là 8.383,8ha, độ che phủ rừng là 20,48%.

4. Phát triển nông thôn, kinh tế tập thể

- Kết quả thực hiện chương trình OCOP: Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP huyện đã đánh giá và phân hạng 02 sản phẩm mới (*Bột rau má sấy lạnh Tabitha, chả bò Bà Lệ*), 01 sản phẩm nâng hạng từ 3 sao lên 4 sao (*Bánh tráng cuốn Hương Huệ*) và 01 sản phẩm công nhận lại (*Yến tinh chế sấy khô*); kết quả đánh giá phân hạng cấp huyện có 02 sản phẩm đạt 3 sao; 02 sản phẩm đạt 4 sao và đã gửi hồ sơ đề nghị UBND tỉnh đánh giá xếp hạng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM):

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về NTM: Đến nay có 17/20⁹ xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 85%.

⁷ Đã triển khai tiêm phòng đợt 1+2/ 2022: 13.682 liều LMLM trâu bò, đạt tỷ lệ 57,38%; 7.857 liều VDNC, đạt tỷ lệ 34,88%; 105 liều LMLM lợn, đạt tỷ lệ 0,23%; 2255 liều THT; 6.520 liều DTL đạt tỷ lệ 19,81%; 2255 liều PTH.

⁸ Chăm sóc rừng trồng thuộc dự án trồng rừng thay thế năm thứ nhất 15,3 ha tại các xã Bình Sa, Bình Nam; chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất diện tích 53,5 ha thuộc dự án bảo vệ và phát triển rừng tại các xã Bình Nam, Bình Sa, Bình Triều, Bình Phúc. Giao khoán khoán nuôi rừng trồng với diện tích 165 ha tại các xã Bình Nam, Bình Sa, Bình Trung; giao khoán khoán nuôi bảo vệ rừng 200 ha tại xã Bình Phú

⁹ Gồm các xã: Bình Tú, Bình Giang, Bình Quý, Bình Định Bắc, Bình Chánh, Bình An, Bình Định Nam, Bình Trị, Bình Trung, Bình Sa, Bình Phú, Bình Triều, Bình Nguyên, Bình Đào; Bình Phúc, Bình Hải và Bình Dương.

Năm 2022, huyện Thăng Bình có 03 xã đang xây dựng NTM: Theo báo cáo kết quả tự đánh giá của UBND các xã tính đến 15/10/2022 như sau: Xã Bình Nam: Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự rà soát đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định đến 15/9/2022 là 17/19 tiêu chí, đạt 89,47%; Xã Bình Lãnh: Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự rà soát đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định đến 15/9/2022 là 17/19 tiêu chí, đạt 84%; Xã Bình Quế: Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự rà soát đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định đến 15/9/2022 là 17/19 tiêu chí, đạt 89,47%. Các xã còn lại đang tập trung rà soát thực trạng các tiêu chí và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025.

Kết quả xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu, thôn NTM: Hiện nay, toàn huyện có 21 thôn¹⁰ Khu dân cư đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu; có 06 thôn¹¹ được UBND huyện công nhận đạt chuẩn “Thôn đạt chuẩn nông thôn mới”; năm 2022 thực hiện xây dựng 07 thôn¹² “Thôn nông thôn mới kiểu mẫu” và tiếp tục xây dựng các thôn đăng ký năm 2021 nhưng chưa đạt chuẩn: thôn Vinh Phú, xã Bình Trung; thôn Xuân An, thôn Xuân Thái, xã Bình Định Bắc; thôn Quý Mỹ, xã Bình Quý.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện về phát triển kinh tế vùng Tây huyện Thăng Bình giai đoạn 2022-2025, đến nay đã phúc tra 07/07 xã vùng Tây: Bình Lãnh, Bình Quế, Bình Định Nam, Bình Định Bắc, Bình Chánh, Bình Trị, Bình Phú với 101 mô hình, trong đó: có 63 mô hình trồng trọt, 38 mô hình chăn nuôi, thủy sản. Kết quả các mô hình phúc tra đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ: 61 mô hình trồng trọt, 17 mô hình chăn nuôi, thủy sản. Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ là 2,745 tỷ đồng.

- Triển khai Kế hoạch số 2076/KH-UBND ngày 24/12/2021 về xử lý Hợp tác xã không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại trên địa bàn huyện theo Luật HTX năm 2012. Đến nay đã thực hiện rà soát, hướng dẫn các Hợp tác xã không hoạt động trên địa bàn xã Bình Trung, Bình Tú, Bình An thực hiện quy trình giải thể theo quy định của Luật Hợp tác xã. Từ đầu năm đến nay đã thực hiện cấp 09 giấy phép thành lập mới Hợp tác xã.

5. Công tác quản lý ngân sách

5.1. Nhiệm vụ thu ngân sách:

¹⁰ Gồm các thôn: Linh Cang, xã Bình Phú; Kế Xuyên I, xã Bình Trung; Bình Trúc I, xã Bình Sa; Vinh Nam, xã Bình Trị; Vân Tây, xã Bình Triều, Liễu Thạnh, xã Bình Nguyên; Đồng Dương, xã Bình Định Bắc; Tú Nghĩa, xã Bình Tú; Đồng Thanh Sơn, xã Bình Định Nam; Ngọc Sơn Đông, xã Bình Phúc; Trà Đóa 1, xã Bình Đào; Hiệp Hưng, xã Bình Hải; Tú Trà, xã Bình Chánh; Châu Xuân, xã Bình Định Nam; Bình Hòa, xã Bình Giang; An Phước, xã Bình An; Phước Hà, xã Bình Phú; Vĩnh Giang, xã Bình Nam; Lạc Câu, xã Bình Dương; Cao Ngạn, xã Bình Lãnh, Bình Phụng, xã Bình Quế

¹¹ Gồm các thôn: Vĩnh Giang, Thái Đông, Phương Tân, Tịch Yên, Đông Tác, xã Bình Nam và thôn An Trân, xã Bình Hải.

¹² Gồm các thôn: thôn Tất Viên xã Bình Phúc; thôn Bình Túy xã Bình Giang; thôn Phước Âm xã Bình Triều; thôn Tú Mỹ, Tú Ngọc A xã Bình Tú; thôn An Lộc xã Bình Định Nam; thôn Lý Trường xã Bình Phú;

Thực hiện tốt các giải pháp về quản lý và khai thác nguồn thu, chống thất thu; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp xử lý thu hồi nợ đọng thuế; đôn đốc kịp thời các khoản phải thu theo kết luận của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra.

Ước tổng thu ngân sách năm 2022 là 1.426,406 tỷ đồng, đạt 144,82% so với dự toán tỉnh giao, đạt 124,74% so với dự toán huyện giao. Thu phát sinh kinh tế trên địa bàn 331,752 tỷ đồng, đạt 113,82% so với dự toán tỉnh giao, đạt 73,72% dự toán huyện giao; trong đó tỉnh quản lý thu 122,756 tỷ đồng, đạt 84,86% so với dự toán tỉnh và huyện giao; huyện quản lý thu 208,996 tỷ đồng, đạt 142,37% so với dự toán tỉnh giao và đạt 68,45% so với dự toán huyện giao.

Các khoản thu về thuế và các khoản thu khác ước thực hiện năm 2022 đều đạt và vượt so với dự toán tỉnh và huyện giao, riêng khoản thu tiền sử dụng đất ước thực hiện cả năm chỉ đạt 42,14% dự toán huyện giao (80 tỷ đồng /189,840 tỷ đồng); trong năm tỉnh cân đối thu tiền sử dụng đất từ các dự án Vùng Đông của tỉnh 50 tỷ; điều tiết huyện 50% nhưng đến nay chưa phát sinh thu; một số dự án KTQĐ dự kiến khai thác trong năm 2022 nhưng đến nay chưa thực hiện được như: Dự án Khu dân cư tổ 3,4 thôn Quý Thạnh xã Bình Quý; Dự án Khu dân cư Bình Nam, Khu dân cư Bình Triều.

5.2. Nhiệm vụ chi ngân sách:

Chi ngân sách nhà nước đảm bảo chặt chẽ, trọng tâm theo dự toán, và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh về phòng chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. Tổng chi ngân sách năm 2022 ước đạt 1.310,076 tỷ đồng, đạt 122,68% dự toán huyện giao, đạt 144,07% so với dự toán tỉnh giao. Nếu loại trừ các khoản chi HĐND huyện không giao đầu năm: Chi nộp ngân sách cấp trên, chi từ nguồn kết dư ngân sách, chi từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu thì tổng chi ngân sách năm 2022 ước thực hiện 999,610 tỷ đồng, đạt 93,61% so với dự toán huyện giao (do thu tiền quỹ đất không đạt). Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 467,896 tỷ đồng, bằng 177,45% kế hoạch (*chi đầu tư vượt do nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu, nguồn chuyển nguồn, kết dư, vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang..*); Chi thường xuyên là 762,491 tỷ đồng, bằng 96,52% kế hoạch (*do tiết kiệm chi thường xuyên từ nguồn sự nghiệp giáo dục và sự nghiệp kinh tế bổ sung vốn đầu tư công 93,696 tỷ đồng*)

6. Quản lý tài nguyên và môi trường

Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật¹³; giải quyết việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện

¹³ Cấp 650 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất với tổng diện tích 742.794m²; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang sử dụng vào mục đích đất ở 141 trường hợp với tổng diện tích 23.834m²

các dự án trên địa bàn huyện¹⁴; thực hiện công tác quản lý đất đai tại các xã vùng Đông của huyện đảm bảo theo đúng Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh; giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện, qua đó, kịp thời triển khai thực hiện giải quyết các nội dung tồn tại, vướng mắc kéo dài như: đơn đốc lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với 24 hộ dân tại thôn Nghĩa Hoà, xã Bình Nam. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về số liệu giấy chứng nhận QSD đất ghi mục đích sử dụng đất tái định cư trên địa bàn huyện và triển khai thực hiện việc xác định lại diện tích đất ở đối với các trường hợp này; rà soát, tổng hợp và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh hồ sơ địa chính quỹ đất công ích 5% trên địa bàn huyện...; tham gia sửa đổi các chính sách về bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và tái định cư,...

Hoàn thành việc lập Quy hoạch sử dụng đất huyện Thăng Bình thời kỳ 2021– 2030, đã trình Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Quảng Nam thẩm định; trình HĐND huyện thông qua. Hiện nay, đang tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 theo chỉ tiêu được phân bổ để trình UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1029/KH-UBND ngày 28/9/2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND huyện về phân loại, giảm thiểu rác thải tại nguồn trên địa bàn huyện Thăng Bình, giai đoạn 2020-2025; tổ chức đánh giá kết quả triển khai thí điểm Đề án phân loại, giảm thiểu rác thải tại nguồn, giai đoạn 2020-2025 tại các xã Bình Minh, Bình Chánh, Bình Phú và thị trấn Hà Lam và trình HĐND huyện điều chỉnh một số nội dung Đề án đối với các địa phương tổ chức thí điểm Đề án.

7. Công tác quy hoạch, đô thị, quản lý đầu tư xây dựng

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch luôn được nâng cao chất lượng, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo phù hợp với định hướng mới của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch. Tiếp tục hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ quy hoạch¹⁵; đến nay 03 đồ án quy

¹⁴ Thu hồi đất 25.2690m² để thực hiện các dự án trên địa bàn huyện; phê duyệt giá đất cụ thể để áp dụng bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, giá đất tái định cư phục vụ công tác bố trí tái định cư đối với 19 dự án; phê duyệt 68 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

¹⁵ Phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu lưu trú trải nghiệm Đồng Dương, xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình. Công bố Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu tái định cư ven sông Bình Hải, xã Bình Hải, huyện Thăng Bình. Tạm dừng việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu dân cư Bắc Bình Hải, khu dân cư Nam Bình Hải. Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu dân cư NTM xã Bình Phục trình Hội đồng thẩm định quy hoạch của huyện thông qua. Lấy ý kiến các Sở, ngành ở tỉnh về đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu đô thị mới Tây đường ven biển Bình Dương, hiện nay đang chờ ý kiến về việc dịch công qua đường ĐT 613 và quy hoạch chung khu vực ven biển Duy Xuyên – Thăng Bình để triển khai thực hiện các bước tiếp theo. Tổ chức lấy ý kiến các ngành, địa phương về đồ án quy hoạch chung khu vực ven biển Duy Xuyên – Thăng Bình; phối hợp Sở Xây dựng báo cáo lấy ý kiến tại 05 xã. Phê duyệt Nhiệm vụ - dự toán quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Cụm công nghiệp Bình An. Điều chỉnh quy hoạch NTM xã: Bình Đào,

hoạch do huyện lập là quy hoạch vùng huyện Thăng Bình, quy hoạch chung đô thị mới Bình Minh và điều chỉnh quy hoạch chung Thị trấn Hà Lam đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua (02 đề án quy hoạch Bình Minh và Hà Lam đã thông qua hội đồng thẩm định của tỉnh, đang chờ phê duyệt).

Trong năm 2021 và 2022, HĐND huyện đã ban hành 05 Nghị quyết về Quyết định chủ trương đầu tư công năm 2022¹⁶ với tổng số 99 công trình, tổng số vốn dự kiến là 501,178 tỷ đồng. Đến nay đã triển khai thực hiện 66 công trình, còn lại 33 công trình chưa triển khai (chủ yếu các công trình được bổ sung tại các Nghị quyết số 04 ngày 21/3/2022, Nghị quyết số 18 ngày 13/7/2022 và Nghị quyết số 27 ngày 12/10/2022 của HĐND huyện); UBND huyện đã báo cáo HĐND huyện thực hiện cắt khối kế hoạch năm 2022: 10 công trình không đảm bảo điều kiện khởi công năm 2022¹⁷ với tổng nguồn vốn 54,2 tỷ đồng.

Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; tập trung kiểm soát, thanh toán nợ khối lượng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện; hoàn thiện hồ sơ quyết toán các công trình đã hoàn thành năm 2021 trở về trước, thực hiện giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản; chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án. Tuy nhiên tiến độ và khối lượng thực hiện còn thấp so với kế hoạch là do tỉnh ban hành điều chỉnh đơn giá nhân công và vật tư nên các chủ đầu tư phải trình phê duyệt điều chỉnh mới tổ chức công tác đấu thầu; việc xử lý các công trình do Công ty cổ phần xây dựng công trình Đại Lộc và Công ty cổ phần Tư vấn và kỹ thuật Đại Bình An trúng thầu thi công xây lắp tạm dừng thi công do phải xin ý kiến các cơ quan liên quan ở tỉnh, công tác điều chỉnh hồ sơ thiết kế và gia hạn thời gian thực hiện gói thầu xây lắp vẫn còn ở nhiều công trình nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân; đến ngày 15/11/2022 đã giải ngân 339 tỷ đồng, đạt 71,8 % so với kế hoạch vốn qua KBNN.

Bình Định Nam, Bình Quế, Bình Trị, Bình Trung, Bình Lãnh. Thông báo về việc tổ chức rà soát, báo cáo vướng mắc đề xin chủ trương điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã trên địa bàn huyện Thăng Bình từ năm 2022 về sau. Trả lời đề nghị điều chỉnh quy hoạch từ đất công cộng qua đất ở, dự án: Khai thác quỹ đất xây dựng khu dân cư NTM tại Khu tái định cư Hồ Đông Tiến thuộc tổ 01, thôn Vinh Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình của Trung tâm phát triển quỹ đất và CN-DV. Điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu trung tâm xã Bình Phú, huyện Thăng Bình. Thẩm định nhiệm vụ khảo sát phục vụ lập quy hoạch chi tiết 1/500 Khu xử lý chất thải rắn tại xã Bình Phú, huyện Thăng Bình. Đôn đốc các ngành góp ý về phương án Tổng mặt bằng dự án Khu dân cư Nghĩa Hòa, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình. Đôn đốc các ngành báo cáo về đề xuất chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghị Quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045 (lần 1 và lần 2). Thông báo thẩm định của Hội đồng thẩm định đề án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu dân cư NTM chợ xã Bình Phúc. Gửi lấy ý kiến Hội đồng thẩm định quy hoạch của huyện về Nhiệm vụ và dự toán điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng NTM xã Bình Lãnh. Cung cấp thông tin quy hoạch đối với công trình Trung tâm Y tế huyện Thăng Bình, các Trạm y tế xã theo đề nghị của BQLDAĐTĐXD tỉnh.

¹⁶ Nghị quyết 39/NQ-HĐND ngày 07/10/2021; Nghị quyết 52/NQ-HĐND ngày 15/12/2021; Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 21/3/2022; Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 và Nghị quyết 27/NQ-HĐND ngày 12/10/2022

¹⁷ Công trình điện chiếu sáng Vân Tiên - Bình Tịnh; Nâng cấp Sân vận động huyện; Mương thoát nước QL 1A đoạn qua xã Bình Nguyên; Cụm công nghiệp Quý Xuân; Cụm công nghiệp Bình An và 05 công trình thuộc ngân sách xã Bình Quý.

8. Công tác khai thác quỹ đất và giải phóng mặt bằng

Công tác khai thác quỹ đất: Đối với các dự án chuyển tiếp kế hoạch năm 2021: Đến nay đã triển khai đấu thầu được 08/08¹⁸ dự án khai thác quỹ đất, tuy nhiên 02 dự án tổ 7, thôn Tú Ngọc A, xã Bình Tú chưa lựa chọn được nhà thầu; 04 dự án đang thi công với khối lượng 40-70%. Đối với dự án kế hoạch năm 2022: Đã thực hiện thông báo mời thầu 05/06 dự án¹⁹, đã thương thảo và hợp đồng thi công công trình; 01 dự án đã mở thầu nhưng không có nhà thầu tham gia (Dự án KDC tổ 7 thôn Bình Quang, Bình Quế).

Công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Tổng giá trị nguồn thu từ quỹ đất thực hiện đến 30/10/2022 là 51,556 tỷ đồng gồm các dự án: Bình Tú 01 dự án, Bình An 03 dự án, Bình Chánh 01 dự án, Bình Định Nam 01 dự án. Đến nay đã nộp tiền vào NSNN là 34,640 tỷ đồng, còn lại 16,926 tỷ đồng chưa nộp tiền vào NSNN (*lý do mới tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất*), dự kiến đến cuối năm nguồn thu lũy kế được 80 tỷ đồng.

Công tác giải phóng mặt bằng: Giải quyết các vấn đề vướng mắc, bất cập trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án; đã bàn giao mặt bằng sạch được một số dự án trên địa bàn huyện²⁰. Tập trung cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh và huyện như: Tuyến đường Võ Chí Công; Hồ chứa nước Hồ Do; Đê ngăn mặn Bình Đào; Đường Đông Sơn; Khu đô thị mới Hà Lam giai đoạn 1,... Chuẩn bị các hồ sơ thủ tục GPMB dự án cải tạo QL 14E và đường nối từ đường Võ Chí Công đến QL 14H và QL1A qua địa bàn huyện Thăng Bình.

III. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

Đổi mới công tác quản lý của ngành giáo dục: Triển khai và thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn huyện (thực hiện thay sách, đổi mới chương trình lớp 1,2,3 và 6,7)²¹. Thực

¹⁸ 04 dự án đang thi công, khối lượng khoảng 40-70% (Dự án KDC trường dạy nghề Bình Nguyên; Dự án KDC Kế Xuyên 2, xã Bình Trung (giai đoạn 2); Dự án KDC phía Đông chợ Hà Châu, xã Bình Phú (giai đoạn 1); Dự án KDC ven biển Bình Dương); 03 dự án đã lựa chọn được đơn vị thi công: Dự án KDC tổ 4 thị trấn Hà Lam; Dự án KDC Tổ 7, thôn Bình Quang, xã Bình Quế (giai đoạn 1); Dự án KDC tổ 19, thôn 3, xã Bình Giang); 01 dự án đang trong giai đoạn lập lại HSDT (Dự án KDC Tú Ngọc A, xã Bình Tú).

¹⁹ Dự án KDC trường dạy nghề Bình Nguyên giai đoạn 2; Dự án KDC tổ 6, thôn Đồng Thanh Sơn, xã Bình Định Nam; Dự án KDC tổ 19 và 23, thôn Châu Lâm, xã Bình Trị; Dự án KDC tổ 4, thôn Trà Đóa, xã Bình Đào; Dự án KDC chợ Kế Xuyên (giai đoạn 3), xã Bình Trung.

²⁰ 100% diện tích GPMB các dự án như: dự án Hồ chứa nước Hồ Do, dự án khu dân cư ven biển Bình Dương, các tuyến đường nội thị Hà Lam gồm: đường Nguyễn Thuật đoạn Tiểu La – Trần Phú, đường Nguyễn Thuật đoạn Kênh Phú Ninh đi Huỳnh Thúc Kháng; Dự án Công trình Mương thoát nước đường Lý Tự Trọng – Nguyễn Hoàng; dự án Khu dân cư chợ Hà Châu – Bình Phú; 100% diện tích 05 ha của Lô B/B4 của Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Đước; 100% diện tích Dự án san nền Lô A/A2 (Nhà máy gia công cơ khí và các sản phẩm nội thất Hà Lam của Công ty TNHH M.IRON); 86,8% diện tích khu đô thị mới Trung tâm Hà Lam

²¹ + Đối với GDMN: 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN: 2951/2951; Có 7779/7779 tỷ lệ 100% trẻ nhà trẻ và mẫu giáo được khám sức khỏe và được theo dõi sức khỏe qua biểu đồ tăng trưởng; trẻ được ăn tại trường (nhà trẻ và mẫu giáo): 7779/7779 trẻ, đạt 100%.

hiện chủ trương đổi mới GDĐT theo hướng coi trọng phẩm chất, năng lực người học; Kế hoạch phát triển văn hóa đọc cho học sinh các trường phổ thông trên địa bàn huyện từ năm 2022 đến năm 2025. Triển khai nhiều hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19; hình thành nhiều kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của các tổ chức, cá nhân về thực trạng giáo dục trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học đường như: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh và tăng cường công tác tệ nạn xã hội trong ngành giáo dục năm học 2021 – 2022. Phòng GD&ĐT phối hợp với Huyện đoàn Thăng Bình ban hành Chương trình số 06-CTr/LT ngày 09/9/2021 Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi huyện Thăng Bình năm học 2021 – 2022.

Đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo: Các trường đã thực hiện tốt đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực. Thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện tốt công tác hoàn thành tốt nghiệp tiểu học, xét tốt nghiệp THCS, kiểm tra học kỳ, thi học sinh giỏi lớp 9... bảo đảm theo kế hoạch, an toàn, đúng quy chế. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục được triển khai thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của các cấp.

Hiện nay có 70/70 trường công lập hoàn thành công tác tự đánh giá KĐCLGD; 46/70 trường PT-MN được Sở GDĐT đánh giá ngoài, đạt tỷ lệ 65,71% (đối với MN: 17/23, tỷ lệ 73,91%; Tiểu học: 16/26, tỷ lệ 61,53%; THCS: 13/19 đạt tỉ lệ: 68.42%; TH&THCS chưa đạt do mới sáp nhập trường). Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được đẩy mạnh: Toàn ngành có 65/70 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 92,8% (cấp học mầm non có 23/23 trường, tỷ lệ 100%; cấp tiểu học có 23/26 trường, tỷ lệ 88,5%, còn 3 trường chưa đạt TH Lê Văn Tám, Phù Đồng và Nguyễn Văn Cừ; cấp THCS có 19/19 trường, tỷ lệ 100%, TH&THCS 0/2 trường, tỉ lệ 0% do mới sáp nhập). Đạt chuẩn quốc gia mức 2 gồm: GDMN có 11/23 trường, tỷ lệ: 48%; GDTH có 6/26 trường, tỷ lệ: 23% và THCS có 3/19 trường, tỷ lệ: 15,7%.

2. Văn hóa - thông tin, thể dục thể thao và truyền thanh – truyền hình

Tổ chức có hiệu quả công tác tuyên truyền cổ động trực quan kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, của ngành. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, ở cơ sở được quan tâm tổ chức đảm bảo phục vụ các nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thưởng thức văn hóa của Nhân dân. Công tác gia đình ngày càng được quan tâm; các mô hình tuyên truyền,

+ Đối với cấp THCS: Các trường THCS xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bám sát yêu cầu cần đạt Chương trình GDPT mới để dạy học.

+ Đối với cấp Tiểu học đã triển khai quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 3; tổ chức cho giáo viên nghiên cứu thảo luận và đánh giá sách giáo khoa của 11 môn học.

giáo dục đạo đức lối sống, phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện được duy trì và nhân rộng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tiếp tục được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong đời sống xã hội. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được chú trọng. Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tập luyện, rèn luyện nâng cao sức khỏe, thể chất và tinh thần. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, giới thiệu các tiềm năng du lịch trên địa bàn huyện.

Xây dựng Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa huyện Thăng Bình giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030. Rà soát danh mục các di tích xuống cấp và chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện để xây dựng kế hoạch thực hiện trong thời gian tới; lập Tờ trình đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát, lập hồ sơ đề nghị Bộ VH, TT và DL xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với di tích Căn cứ lữ quân Bàu Bính (xã Bình Dương), di tích Chiến thắng Đồng Dương (xã Bình Định Bắc).

Tổ chức thành công các giải thể thao trong khuôn khổ Đại hội Thể dục – Thể thao huyện Thăng Bình lần thứ IX năm 2022 như điền kinh, bóng chuyền nam, bóng đá nữ. Tham gia các môn thi đấu tại Đại hội TDTT tỉnh Quảng Nam Lần thứ IX năm 2022 và đem lại nhiều kết quả cao²², kết quả đứng 4/27 đoàn.

Đài TT-TH đã kịp thời thông tin, phản ánh toàn diện các sự kiện nổi bật, các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh... với nhiều đổi mới cả về nội dung, phương thức thể hiện, góp phần quan trọng vào việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của huyện. Đến nay đã thực hiện 365 chương trình phát thanh hằng ngày và 44 chương trình truyền hình phát trên trang tin điện tử của Trung tâm VHTT&TTTH, trong đó có 12 chương trình truyền hình phát trên sóng QRT và 12 chương trình phát thanh online.

3. Công tác lao động, thương binh và xã hội

Công tác lao động việc làm: Tính đến thời điểm nay, tổng số lao động được tạo việc làm tăng thêm đạt 2.658 lao động/2.500 người (đạt 106,32% KH năm); toàn huyện có 194 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (đạt 162% KH năm). Tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện đạt 69,96%, tăng 7,75% so với năm 2021, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 37,02%, tăng 0,85% so với năm 2021. Tổ chức 12 điểm sản tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động và thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương chưa có việc làm năm 2022 tại các xã: Bình Định Bắc, Bình Phú, Bình Quý, Bình An, Bình Minh, Bình Tú, Bình Nguyên, Bình Nam, Bình Sa, Bình Dương, Bình Triều, Bình Phục với hơn 625 người tham dự.

²² Tham gia giải cờ tướng Đại hội TDTT tỉnh lần thứ I năm 2022; tham gia giải bóng chuyền nữ đạt giải nhì; tham gia giải bóng bàn, giải cầu lông Đại hội TDTT tỉnh; tham gia giải bóng chuyền nam đạt giải nhì, giải điền kinh đạt giải 3 toàn đoàn, giải đua thuyền đạt giải nhì toàn đoàn; tham gia giải bóng đá nữ, bơi, đua thuyền, võ cổ truyền.

Công tác thực hiện chính sách người có công, bảo trợ xã hội: UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách mới ban hành đến các xã, thị trấn. Đến nay, hầu hết các chính sách đều được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng²³. Trong năm 2022, đã kiểm tra chuyển Sở Lao động – Thương binh và Xã hội giải quyết 771 hồ sơ liên quan đến người có công với cách mạng và UBND huyện đã ban hành Quyết định trợ cấp hàng tháng cho 2.256 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí chi trả trợ cấp hàng tháng cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội toàn huyện là 252,2 tỷ đồng, trong đó chi trả trợ cấp hàng tháng cho người có công hơn 117,2 tỷ đồng và chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội 135 tỷ đồng. Đã thực hiện điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia cho 1.159 người có công. Cùng với nguồn ngân sách Nhà nước, kết quả vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” đạt hơn 550 triệu đồng. Hiện nay có 100% bà Mẹ VNAH (35 Mẹ) còn sống có ít nhất 2 đơn vị nhận phụng dưỡng trở lên có mức phụng dưỡng bình quân hơn 1.700.000 đồng/tháng/Mẹ. Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán²⁴, hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-

²³ Kiểm tra chuyển Sở LĐ-TB&XH tỉnh Quảng Nam giải quyết 771 hồ sơ liên quan đến người có công với cách mạng (trong đó: Hồ sơ con liệt sĩ khuyết tật: 56 hồ sơ; Hồ sơ thờ cúng liệt sĩ: 151 hồ sơ; Hồ sơ đề nghị nâng mức trợ cấp nuôi dưỡng: 02 hồ sơ; Hồ sơ mai táng phí: 299 hồ sơ; Hồ sơ trợ cấp một lần Huân chương: 01 hồ sơ; Hồ sơ người HDKC bị nhiễm CĐHH: 08 hồ sơ; Hồ sơ đính chính thông tin trong hồ sơ NCCGĐCM: 09 hồ sơ; Hồ sơ người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày: 05 hồ sơ; Hồ sơ di chuyển chế độ trợ cấp hàng tháng và di chuyển hồ sơ liệt sĩ, hồ sơ người có công: 22 hồ sơ; Hồ sơ trợ cấp một lần Mẹ VNAH: 03 hồ sơ; Hồ sơ đề nghị cấp lại GCN thương binh, bệnh binh: 08 hồ sơ; Hồ sơ đề nghị cấp lại bằng TQGC: 37 hồ sơ; Hồ sơ đề nghị cấp lại GCN gia đình liệt sĩ: 44 hồ sơ; Hồ sơ đề nghị bổ sung thân nhân liệt sĩ: 02 hồ sơ; Hồ sơ hỗ trợ học phí cho con người có công: 36 hồ sơ; Hồ sơ giải quyết chế độ cho đối tượng theo quy định tại Điều 43 và 44 Nghị định 131/2021/NĐ-CP: 88 hồ sơ,...).

Tổng số hộ gia đình người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở đã được phê duyệt là 2.641 nhà (xây mới: 870 nhà, sửa chữa: 1.771 nhà) với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ là 70,22 tỷ đồng; đã phân bổ kinh phí để hỗ trợ đối với 2.089 hộ xây mới và sửa chữa nhà ở (604 hộ xây mới và 1.485 hộ sửa chữa nhà ở) với tổng kinh phí đã phân bổ cho 22 xã, thị trấn là 53,86 tỷ đồng/58,82 tỷ đồng, đến nay tỷ lệ giải ngân của 22 xã, thị trấn đạt 85%.

Quyết định trợ cấp hàng tháng cho 2.256 đối tượng; thôi hưởng trợ cấp của 1.242 đối tượng, hỗ trợ mai táng phí 704 đối tượng bảo trợ xã hội. Lập danh sách tăng mới 773 thẻ BHYT, giảm 704 thẻ BHYT cho đối tượng. In và cấp sổ nhận trợ cấp cho 1.127 đối tượng tăng mới và đề nghị cấp lại sổ.

²⁴ Tặng 151 suất quà cho các đối tượng chính sách người có công với cách mạng (trong đó: 16 suất quà cho 16 Anh hùng LLVT và gia đình các anh hùng LLVT đã từ trần, 48 suất quà cho 48 gia đình chính sách tiêu

27/7/2022)²⁵. Nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, đã chuyển quà của Chủ tịch nước đến đối tượng chính sách người có công với tổng số tiền hơn 2,9 tỷ đồng và 7.589 xuất quà hiện vật của UBND tỉnh với tổng số tiền gần 2,3 tỷ đồng. Phân bổ kinh phí của cấp trên để các xã, thị trấn mua 111,54 tấn gạo hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn đột xuất dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và giáp hạt năm 2022. Nhân kỷ niệm 75 năm ngày thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022), đã chuyển quà của Chủ tịch nước và quà thăm hỏi của tỉnh đến các hộ gia đình người có công cách mạng với tổng kinh phí hơn 10 tỷ đồng, trong đó quà của Chủ tịch nước gần 2,9 tỷ đồng và quà trợ cấp thăm hỏi của tỉnh hơn 7,78 tỷ đồng.

Công tác giảm nghèo: Năm 2022 toàn huyện giảm được 105 hộ nghèo, đạt 140% chỉ tiêu Nghị quyết Huyện ủy và HĐND huyện đề ra (75 hộ) và đạt 250% so với chỉ tiêu UBND tỉnh giao (42 hộ). Đến nay, toàn huyện giảm còn 1.397 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,5% (năm 2021: 2,69%), giảm 0,19% so với năm 2021.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Trong năm 2022, UBND huyện tặng 1.308 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở 22 xã, thị trấn với tổng số tiền là 138.280.000 đồng. Từ đầu năm đến nay, Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện đã vận động được hơn 502 triệu đồng.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh và Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 24/07/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về hỗ trợ người lao động không giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và hỗ trợ chi phí có liên quan cho các đối tượng cách ly tập trung; Quyết định 337/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh

biểu, 75 suất cho các đồng chí thương binh nặng (kể cả các đồng chí thương binh nặng đã từ trần, mỗi suất 300.000 đồng; 12 đối tượng chính sách đang sống tại Trung tâm Nuôi dưỡng, Điều dưỡng Người có công Quảng Nam, mỗi suất 300.000đ) với tổng số tiền 61.500.000 đồng.

Chuyển tiền phụng dưỡng và tiền quà của Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam cho 17 mẹ VNAH còn sống với số tiền là 85 triệu đồng (Tiền phụng dưỡng 51 triệu đồng, tiền quà Tết 34 triệu đồng).

Tổ chức tặng 42 suất quà của đ/c Hồ Thanh Hải (Nguyên trợ lý thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng) cho 42 Bà mẹ Việt nam anh hùng, mỗi suất trị giá 500.000 đồng.

Phối hợp với Bình chủng Tăng Thiết giáp đi thăm, tặng quà và tiền phụng dưỡng cho 06 Mẹ VNAH với số tiền 39 triệu đồng (tiền phụng dưỡng 36 triệu đồng, tiền quà 3 triệu đồng) và thấp hương cho 5 Mẹ VNAH từ trần.

²⁵ Huyện đã trích ngân sách và Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện hơn 400 triệu đồng để thăm và tặng quà các gia đình chính sách trên địa bàn huyện và tổ chức Đoàn công tác đi thăm và tặng 04 nhà tình nghĩa cho 04 gia đình người có công thuộc hộ nghèo ở huyện Tây Giang, mỗi nhà tình nghĩa trị giá 50 triệu đồng. Tổ chức các chương trình trao tặng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, nhà tình nghĩa và trao quà các Mẹ VNAH, các gia đình chính sách của huyện do Đoàn công tác Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Đoàn công tác huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Đoàn công tác Tổng cục Chính trị, Bình chủng Tăng Thiết giáp, Vietnam Airlines hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 760 triệu đồng

về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn cho người điều trị nhiễm COVID-19 tập trung (F0) và *Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động*. Đến nay, UBND huyện đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho 15.343 người với tổng kinh phí hỗ trợ hơn 13,96 tỷ đồng²⁶.

IV. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội

Nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương được tập trung thực hiện, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên và tăng cường. Tổ chức trực SSCĐ và chỉ đạo các địa phương sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ bão Noru (số 4), mưa ngập lụt trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị và chuyên môn kỹ thuật cho các đối tượng theo chỉ tiêu, đảm bảo nội dung, chương trình, thời gian theo kế hoạch. Hoàn thành xét duyệt thực lực trong tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Hoàn chỉnh hồ sơ tuyển sinh quân sự cho các thí sinh nhập học các Trường Đại học quân đội. Tổ chức Lễ giao quân và ra quân huấn luyện năm 2022 đảm bảo chỉ tiêu tình giao (*đạt 100%*); tổ chức đón quân xuất ngũ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương (*271 chiến sĩ*). Thành lập Ban chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện Thăng Bình 2023; chỉ đạo, điều hành diễn tập và tổ chức rút kinh nghiệm, nhận xét chấm điểm diễn tập cho 06 xã (*Bình Dương, Bình Hải, Bình Phục, Bình An, Bình Quý, Bình Trị*). Tổ chức Hội thao Trung đội DQCD giỏi, Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị giỏi năm 2022 có chất lượng. Tham gia hội thi Trợ lý tác chiến, Trợ lý dân quân, Trợ lý quân lực, Trợ lý dân quân giỏi và Hội thao Trung đội DQCD giỏi do Bộ CHQS tỉnh đứng quy định, kết quả khá (trong đó Hội thao Trung đội DQCD giỏi đạt giải nhất toàn đoàn).

Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững; thực hiện công tác phòng chống cháy, nổ, tuần tra, kiểm soát giao thông và đấu tranh, truy quét các loại tội phạm trên địa bàn²⁷;

²⁶ Phê duyệt danh sách mức kinh phí hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động có đối tượng cách ly y tế và người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 cho 13.837 người với tổng kinh phí đã hỗ trợ là 12.679.025.000 đồng (trong đó: Hỗ trợ theo Nghị quyết 45/HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh 5.870 người nguồn kinh phí 5.481.101.000 đồng và hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ 7.967 người, nguồn kinh phí hỗ trợ 7.198.015.000 đồng). Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn huyện đến ngày 30/8/2022 đã hoàn thành xong. Kết quả đã phê duyệt danh sách hỗ trợ cho 18 đơn vị với 340 lao động (1.002 lượt) với tổng số tiền 515.500.000 đồng (trong đó: hỗ trợ lao động đang làm việc trong doanh nghiệp 326 người (973 lượt) với số tiền 486.500.000 đồng và hỗ trợ lao động quay trở lại thị trường lao động 14 người (29 lượt) với số tiền 29.000.000 đồng). Phê duyệt danh sách mức kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho các trường hợp F0 điều trị tập trung theo Quyết định 337/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh cho 1.166 trường hợp, tổng nguồn kinh phí hỗ trợ 771.050.000 đồng.

²⁷ Trong năm 2022 phát hiện 25 vụ - 29 đối tượng (so với cùng kỳ năm 2021 tăng 04 vụ, tăng 02 đối tượng) vi phạm về TTQLKT-CV-MT gồm: 01 làm giả, sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; 01 vụ buôn bán hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ - 01 đối tượng; 02 vụ mua bán, tàng trữ trái phép pháo nổ - 06 đối tượng; 02 vụ sử dụng pháo nổ trái phép - 02 đối tượng; 09 vụ vận chuyển cát trái phép - 10 đối tượng; Thu giữ: 516 viên pháo nổ các loại, 15 hộp tinh dầu thảo dược, 40 hộp viên xông, 10m³ cát và các tang vật liên quan; 01 vụ vi phạm quy định về thu gom, lưu trữ chất thải rắn nguy hiểm - 01 đối tượng; 09 vụ khai thác khoáng sản trái phép -09 đối tượng, tạm giữ 15 m³, 09 xe lôi và 01 xe tải. Phát hiện 29 vụ - 81 đối tượng (so với cùng kỳ năm

chỉ đạo bảo vệ thi công KCN Tam Thăng tại xã Bình Nam.

2021 giảm 14 vụ, giảm 29 đối tượng) về tội phạm, tệ nạn ma túy: 08 vụ mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy – 18 đối tượng; 01 vụ tàng trữ cỏ Mỹ -02 đối tượng, 01 vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy – 02 đối tượng và 19 vụ sử dụng trái phép chất ma túy – 59 đối tượng. Thu giữ 7,5g ma túy đá, 01 gói cỏ Mỹ, 41 tép ma túy đá, 03 tép heroin, 01 cây súng hơi thể thao, 50 viên đạn, 01 cây giáo và các tang vật liên quan. Xảy ra 62 vụ PPHS (so với cùng kỳ năm 2021 giảm 06 vụ) vi phạm TTXH gây thiệt hại làm 03 người chết, 19 người bị thương và mất một số tài sản với tổng thiệt hại ước tính khoảng 1.700 triệu đồng. Ngoài ra tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 30 vụ, làm chết 22 người, bị thương 24 người (so với cùng kỳ năm 2021 giảm 04 vụ, giảm 09 người chết, giảm 02 người bị thương); mại dâm phát hiện, bắt quả tang 01 vụ- 04 đối tượng, đã khởi tố 01 vụ-01 bị can, xử lý hành chính 03 đối tượng, phạt 03 triệu đồng; phát hiện 57 vụ đánh bạc – 245 đối tượng, thu giữ 115 triệu đồng, tạm giữ 112 xe máy và các tang vật liên quan, đã khởi tố 05 vụ -11 bị can, xử lý hành chính 50 vụ - 234 đối tượng, phạt 405 triệu đồng. Đuối nước xảy ra 03 vụ, làm chết 04 người. Cháy xảy ra 04 vụ, giảm 11 vụ so với 2021, làm thiệt hại 04ha rừng keo lá tràm, 03 máy khoan, 02 máy cắt, 01 máy đục, 01 máy hơi và hư hỏng 01 xe mô tô, tổng tài sản thiệt hại 50 triệu đồng.

V. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng

- *Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật*: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện có hiệu quả mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật “Cấp tỉnh hỗ trợ kinh phí – cấp huyện tổ chức thực hiện – cấp xã tiếp nhận kết quả”; phối hợp với Đoàn Biên phòng Bình Minh tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật Biên phòng cho các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan ở huyện và 4 xã ven biển gồm: Bình Dương, Bình Minh, Bình Hải, Bình Sa; ban hành Kế hoạch số 02/KH-HĐPHBPGDPL ngày 17/5/2022 về tuyên truyền bằng hình thức tổ chức “phiên tòa giả định” kết hợp “sân khấu hóa” trên địa bàn huyện; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác chứng thực, hộ tịch; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4; đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch được kiện toàn, củng cố đảm bảo trình độ, tiêu chuẩn theo quy định. Tính đến nay, Phòng Tư pháp đã tổ chức được 41 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục trực tiếp, thu hút hơn 4.500 lượt người tham dự. Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện đã xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp. Các hoạt động về hộ tịch, chứng thực được thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân 28. Công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật được kịp thời

- *Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo*: Lãnh đạo huyện thường xuyên và định kỳ tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của huyện và chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã, các cơ quan trực thuộc UBND huyện tiếp dân theo đúng quy định. Trong năm 2022 trên toàn huyện đã thực hiện tiếp 606 lượt, 658 người; 587 vụ, giảm 16 vụ so với cùng kỳ năm trước²⁹. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về đất đai, cây cối, bồi thường, bố trí tái định cư các hộ bị ảnh hưởng tại các dự án đang triển khai trên địa bàn huyện.

Tiếp nhận 882 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tăng 27 đơn so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: cấp huyện 421 đơn, tăng 22 đơn so với cùng kỳ năm trước; cấp xã 461 đơn, tăng 5 đơn so với cùng kỳ năm trước. Đơn đủ

²⁸ Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: 09 trường hợp; Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài: 05 trường hợp; Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch: 43 trường hợp; Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 08 trường hợp.

Kết quả thực hiện công tác chứng thực: Chứng thực bản sao từ bản chính: 10.904 bản; Chứng thực chữ ký, điểm chỉ: 18 trường hợp; Chứng thực chữ ký người dịch: 01 trường hợp; Chứng thực hợp đồng, giao dịch: 02 trường hợp; Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 23 bản.

²⁹ Cấp huyện tiếp 289 lượt, 314 người, 283 vụ; giảm 07 vụ so với cùng kỳ năm trước, đoàn đông người không có; cấp xã tiếp 317 lượt, 344 người, 304 vụ; giảm 09 vụ so với cùng kỳ năm trước, đoàn đông người không có

điều kiện xử lý 750 đơn, đã giải quyết 686 đơn.

- *Công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng*: Trong năm thực hiện 08 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội³⁰. Qua thanh tra đã xử lý về hành chính và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, tồn tại, hạn chế của UBND các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan; tổng sai phạm về kinh tế 983.590.000 đồng³¹; trong đó: Xử lý khác không thu hồi: 363.970.000 đồng, thu hồi về NSNN: 619.620.000 đồng (đã thu được 481.150.000 đồng). Bên cạnh đó đã tiến hành thanh tra đột xuất tại UBND thị trấn Hà Lam, UBND xã Bình Trị để làm rõ các sai phạm và thiếu sót đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng, giải quyết hồ sơ thủ tục đất đai và một số nội dung liên quan khác.

VI. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số

Công tác tổ chức bộ máy, chính quyền địa phương và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được triển khai kịp thời, đảm bảo theo quy định³². Ban hành các Quyết định tuyển dụng, nâng lương, bổ nhiệm, điều động

³⁰ Thanh tra đột xuất đối với UBND thị trấn Hà Lam và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng và giải quyết hồ sơ thủ tục đất đai tại Khu phố 7, thị trấn Hà Lam; Thanh tra đột xuất việc giao đất, cho thuê đất, lập hồ sơ đề nghị cấp GCNQSD đất cho một số trường hợp và thu tiền hỗ trợ ngân sách theo nội dung đơn phản ánh của công dân đối với UBND xã Bình Trị; Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất các dự án đầu tư tại Cụm Công nghiệp Hà Lam - Chợ Được, xã Bình Phục; Thanh tra công tác quản lý Tài chính - Ngân sách Nhà nước đối với UBND xã Bình Tú và các đơn vị, cá nhân có liên quan; Thanh tra công tác quản lý Tài chính - Ngân sách Nhà nước đối với UBND xã Bình Dương và các đơn vị, cá nhân có liên quan; Thanh tra việc thực hiện pháp luật và công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí về đầu tư XDCB công trình: "Kiên cố hóa kênh mương loại III tại UBND các xã: Bình An, Bình Phục, Bình Nguyên từ năm 2018-2020; Thanh tra việc thực hiện pháp luật và công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí về đầu tư XDCB công trình: " Kênh đập Phô Thị - Đồng Gò Can, Bình Tú; Mương thoát nước tổ 6, thị trấn Hà Lam (nổi tuyến Nguyễn Hiền); Đường trục nhánh CCN Hà Lam - Chợ Được G6-G7, G8-G9 và G13-G16; Thanh tra đột xuất đối với UBND thị trấn Hà Lam và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác xác định nguồn gốc, kiểm kê, thu hồi và bồi thường, hỗ trợ về đất khi giải phóng mặt bằng mở rộng Quốc lộ 1A đối với thửa đất số 661, tờ bản đồ số 05 của bà Bùi Thị Nuôi, trú tại tổ 14 (nay là Khu phố 9), thị trấn Hà Lam

³¹ UBND xã Bình Trị 60 triệu đồng (nộp NSNN); UBND xã Bình Tú 338 triệu đồng (chấn chỉnh 223 triệu đồng, nộp NSNN 108 triệu đồng; UBND xã Bình Dương 276 triệu đồng (chấn chỉnh 70 triệu đồng, nộp NSNN 206 triệu đồng); UBND xã Bình An, Bình Phục, Bình Nguyên thu hồi nộp NSNN 104.382.000 đồng; UBND xã Bình Tú, TT Hà Lam sai phạm 126.356.000 đồng, trong đó thu hồi nộp NSNN 55.391.000 đồng, giảm trừ quyết toán 70.965.000 đồng; sai phạm trong GPMB hộ bà Bùi Thị Nuôi thu hồi nộp NSNN 85.850.000 đồng.

³² Quyết định Nâng lương thường xuyên: 17 cán bộ CCVC; Quyết định thâm niên vượt khung: 12 cán bộ CCVC; Đề nghị UBND tỉnh nâng lương trước thời hạn 02 cán bộ, nâng lương thường xuyên đối với 03 cán bộ, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 01 cán bộ; ban hành Quyết định nâng lương trước thời hạn 13 trường hợp; Quyết định nâng phụ cấp thâm niên nghề 02; Quyết định cử phụ trách quản lý trường học 04; Thông báo nghỉ hưu đúng tuổi 03 công chức; 01 viên chức; 02 Quyết định nghỉ thôi việc đối với viên chức giáo dục. Thực hiện bổ nhiệm lại 04 cán bộ Lãnh đạo phòng; điều động và bổ nhiệm 05 Cán bộ Quản lý trường học; bổ nhiệm mới 03 cán bộ quản lý trường học; thực hiện bổ nhiệm lại 08 cán bộ quản lý trường học. ban hành Quyết định điều động và bổ nhiệm Phó Chánh Thanh tra và Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Nội vụ, Quyết định điều động Phó Trưởng phòng Nội vụ về công tác tại Huyện ủy Thăng Bình; Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Chánh Văn Phòng HĐND&UBND, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh – Truyền hình; Thực hiện quy trình bổ nhiệm Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phó trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện; Quyết định cử phụ trách Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng NN&PTNT, Phó Giám đốc Trung tâm KTNN huyện,.....

... cán bộ, công chức; phân bổ biên chế hành chính và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp theo Quyết định của UBND tỉnh; hoàn thiện việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính và 04 đơn vị sự nghiệp công lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt. Kiểm tra rà soát xử lý về công tác tuyển dụng cán bộ CCVC theo kết luận số 27-KL/TW ngày 21/02/2022 của Ban bí thư. Báo cáo sơ kết kết quả sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015-2021, việc giảm biên chế giáo viên, nhân viên y tế giai đoạn 2015-2021; nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên y tế giai đoạn 2022-2026.

Công tác thi đua, khen thưởng luôn được chú trọng; thường xuyên theo dõi phong trào thi đua yêu nước, thi đua xây dựng nông thôn mới, kịp thời tuyên dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc³³. Năm 2021 nhân dân và cán bộ huyện Thăng Bình được UBND tỉnh tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam năm 2021.

Công tác CCHC tiếp tục được thực hiện chủ động, tích cực; tăng cường kiểm tra chấn chỉnh việc chấp hành kỷ cương nề nếp công vụ. Năm 2021, huyện Thăng Bình xếp thứ 4/18 huyện, thị xã, thành phố về chỉ số cải cách hành chính (giảm 2 bậc so với năm 2020). Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình số 14-CTr/HU ngày 26/11/2021 của Huyện ủy Thăng Bình về việc thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai đánh giá, chấm điểm kết quả cải cách hành chính đối với các Phòng, ban thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn năm 2021; tổ chức hội nghị đánh giá phân tích kết quả công tác cải cách hành chính năm 2021, sơ kết công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2022, tại hội nghị đã Công bố chỉ số CCHC năm 2021, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ người đứng đầu các Phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn năm 2021; khen thưởng các tập thể, cá nhân đã đạt thành tích tốt trong phong trào thi đua đẩy mạnh công tác CCHC năm 2021 trên địa bàn huyện Thăng Bình, gồm 5 tập thể và 5 cá nhân.

Hoàn thiện Đề án phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số huyện Thăng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trình HĐND huyện tại kỳ họp 9; triển khai phòng họp không giấy, hiện đang triển khai thực hiện dự

³³ Tặng giấy khen cho 77 tập thể và 341 cá nhân có thành tích tốt trong công tác năm 2021 và năm học 2021-2022; công nhận 358 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; công nhận 101 tập thể, 2086 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 12 đơn vị dẫn đầu khối cụm thi đua do UBND huyện tổ chức; tặng giấy khen cho 15 tập thể, 04 hộ kinh doanh, 40 cá nhân³³ đã có thành tích tốt trong công tác; tặng Giấy khen đột xuất cho ông Trần Văn Nam và ông Nguyễn Thành Tư, cùng trú tại: Tổ 1, thôn An Trân, xã Bình Hải đã có hành động dũng cảm cứu người bị đuối nước trên biển vào ngày 06/6/2022; tặng Giấy khen cho 13 tập thể và 49 cá nhân, đã có thành tích tốt trong 20 năm thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; tặng Giấy khen cho 04 tập thể và 02 cá nhân đã có thành tích tốt trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2021; Trình cấp trên đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quân sự, quốc phòng năm 2022.

án IOC và triển khai các nhiệm vụ trên hệ thống báo cáo chính phủ (GRIS), báo cáo tỉnh (LRIS). Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về Thông tin và Truyền thông trên địa bàn. Năm 2021, huyện Thăng Bình xếp thứ 3/18 địa phương về chỉ số ứng dụng CNTT (giảm 2 bậc so với năm 2020). Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng chính quyền điện tử năm 2022 trên địa bàn huyện, tiếp tục triển khai Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện; ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm chuyển đổi số xã Bình Đào và xã Bình Chánh đến năm 2023³⁴; ban hành Kế hoạch và tổ chức các hoạt động truyền thông Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn huyện³⁵; ban hành Công văn triển khai thực hiện một số nội dung trong đầu tư, mua sắm thiết bị, vận hành và bảo trì hệ thống CNTT để phục vụ chuyển đổi số cấp xã trong năm 2022, văn bản chỉ đạo các địa phương thực hiện đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp xã năm 2021.

Xây dựng mới Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện đã hoàn thành và đưa vào hoạt động kể từ ngày 30/5/2022, địa điểm tại số 37, đường Nguyễn Thuật, thị trấn Hà Lam. Bộ phận Một cửa luôn chủ động và tích cực thực hiện công khai, minh bạch thông tin về TTHC và giải quyết TTHC bằng nhiều biện pháp cụ thể, thiết thực như: niêm yết bằng mã QR trực tiếp tại Bộ phận Một cửa, công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện... góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức trong việc tìm hiểu, tra cứu thông tin về TTHC, từ đó việc giải quyết TTHC được thuận lợi, dễ dàng, nhanh chóng hơn và góp phần rút ngắn thời gian, tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn, trước hạn³⁶.

VII. Công tác, nhiệm vụ khác

Công tác chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 182/TB-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND

³⁴ Kế hoạch số 606/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số huyện Thăng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1154/KH-UBND ngày 28/6/2022 về triển khai thí điểm chuyển đổi số xã Bình Đào và xã Bình Chánh đến năm 2023.

³⁵ Kế hoạch số 1783/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND huyện về truyền thông Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 trên địa bàn huyện Thăng Bình năm 2022.

³⁶ Tổng số hồ sơ trong kỳ là 46.782 hồ sơ. Trong đó, Tiếp nhận trong kỳ là 46.081 hồ sơ, Tồn đầu kỳ là 701 hồ sơ. Cấp huyện: Hồ sơ trong kỳ là 14.599 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ là 13.983 hồ sơ, trong đó tồn đầu kỳ là 616 hồ sơ, lĩnh vực đất đai trong kỳ là: 11.244 hồ sơ, chiếm 76,9% tổng hồ sơ TTHC cấp huyện trong kỳ; Cấp xã trong kỳ là 32.183 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trong kỳ là 32.098 hồ sơ, tồn đầu kỳ là 85 hồ sơ.

Tổng số hồ sơ trực tuyến tiếp nhận trong kỳ là 12.616 hồ sơ, Tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến phát sinh trong kỳ là 27, 38 % (tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên bảng đồ thể chế cấp tỉnh trong kỳ, huyện Thăng Bình đang nằm trong vùng xanh nhưng vẫn chưa đạt chỉ tiêu 35 % do UBND tỉnh giao tại Quyết định 1212/QĐ-UBND ngày 06/5/2022).

Tổng số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn là 38.407 hồ sơ và đang xử lý trong hạn là 872 hồ sơ, Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn là 83,96 % (tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC trên bảng đồ thể chế cấp tỉnh trong kỳ, huyện Thăng Bình đang nằm trong vùng vàng)

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 6.418 hồ sơ và đang giải quyết trễ hạn là 264 hồ sơ.

tỉnh tại buổi làm việc với lãnh đạo huyện Thăng Bình được thực hiện quyết liệt và bước đầu đạt được một số kết quả nhất định³⁷.

³⁷ Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, ngân sách huyện đã nộp trả ngân sách tỉnh vào ngày 9/6/2022 với số tiền 109,579 tỷ đồng; sau đó HĐND tỉnh thống nhất chủ trương và UBND tỉnh đã hỗ trợ có mục tiêu ngân sách huyện với số tiền 101,944 triệu đồng tại Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam (*Dự án Khu dân cư Trung tâm xã Bình Dương (giai đoạn 02): 70,018 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư ven biển Bình Dương (giai đoạn 01): 10 tỷ đồng; Dự án Khu nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình và đường dẫn (giai đoạn 01): 20 tỷ đồng*). Từ khi có chủ trương của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, huyện Thăng Bình tích cực, quyết liệt chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức thực hiện công tác BT-GPMB và đẩy nhanh tiến độ thi công 03 dự án nêu trên, cụ thể tiến độ thực hiện như sau:

- Dự án Khu dân cư Trung tâm xã Bình Dương (giai đoạn 02)

Sau khi thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định, đơn vị đại diện chủ đầu tư (*Ban quản lý Dự án – Đô thị huyện*) đã ký hợp đồng thi công xây dựng với đơn vị trúng thầu là Liên danh Công ty Nhật Huy Group Phương Toàn - Duy Dũng - Nam Trung - Cơ điện & PCCC HTG, các bên liên quan đã tiến hành bàn giao mặt bằng để triển khai thi công xây dựng ngày 10/8/2022; Hiện nay dự án đang triển khai thi công các hạng mục san nền, nền, mặt đường và các hạng mục khác của dự án, tính đến ngày 07/11/2022 khối đạt được khoảng 23,141 tỷ (*Đạt tỷ lệ 21,75% so với hợp đồng*); tổng kế hoạch vốn bố trí cho dự án 70,121 tỷ đồng, đã tạm ứng 45,349 tỷ đồng, vốn còn lại chưa giải ngân là 24,772 tỷ đồng. Tại cuộc họp ngày 07/11/2022, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị thi công khẩn trương tổ chức thi công đối với những vị trí đã bàn giao mặt bằng; dự kiến đến 31/12/2022 khối lượng đạt khoảng 65 tỷ đồng.

- Dự án Khu nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình và đường dẫn (giai đoạn 01)

Sau khi thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định, đơn vị đại diện chủ đầu tư (*Ban quản lý Dự án – Đô thị huyện*) đã ký hợp đồng thi công xây dựng với đơn vị trúng thầu là Liên danh Công ty TNHH MTV Tân Thanh Bi và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Nam Thịnh, các bên liên quan đã tiến hành bàn giao mặt bằng để triển khai thi công xây dựng ngày 24/10/2022, đã tạm ứng 7.574.344.000 đồng; tuy nhiên, công trình đang tạm dừng thi công do liên quan đến diện tích rừng phòng hộ.

Tại cuộc họp ngày 07/11/2022, UBND huyện đã chỉ đạo đại diện chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị thi công khẩn trương tổ chức thi công đối với những vị trí, khu vực đã bàn giao mặt bằng theo quy định.

- Dự án Khu dân cư ven biển Bình Dương (giai đoạn 01)

Sau khi thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định, đơn vị đại diện chủ đầu tư (Trung tâm PTQĐ&CNDV) đã ký hợp đồng thi công xây dựng với đơn vị trúng thầu là Công ty TNHH Hùng Tiến vào ngày 21/9/2022, tuy nhiên do bị vướng mặt bằng nên đến ngày 20/10/2022 mới có mặt bằng sạch 100% để triển khai thi công xây dựng, hiện đã tạm ứng cho đơn vị thi công xây lắp 30% giá trị hợp đồng là 2.252.691 đồng/7.508.970.000 đồng; hiện tại đơn vị thi công và tư vấn giám sát đang đẩy nhanh thi công phần mương dọc theo tuyến đường chính được 50m, đồng thời đang triển khai đào khuôn đường và đắp Tuyến N1 từ C4 – C9 và nút giao, khối lượng thực hiện cho đến ngày 07/11/2022 là 550.886.113 đồng; đạt 7% so với tổng khối lượng hợp đồng đã ký kết. Đơn vị thi công và tư vấn giám sát cam kết đẩy nhanh tiến độ thực hiện đến hết 31/12/2022 đạt 3 tỷ đồng.

- Dự án Cầu Bình Sa đi Bình Hải (Cầu Tây Giang), huyện Thăng Bình: Việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Tại Công văn số 297/HĐND-VP ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh nội dung liên quan đến điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cầu Bình Sa đi Bình Hải (Cầu Tây Giang), HĐND tỉnh có ý kiến: “... đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Thăng Bình và các đơn vị có liên quan tập trung hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đảm bảo các điều kiện khởi công dự án vào quý I/2023 và hoàn thành dự án vào năm 2025, nhân dịp chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Nam (24/3/1975-24/3/2025) và Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXIII”. Tiến độ lập hồ sơ: Đã ký hợp đồng tư vấn KS, lập TKXD triển khai sau TKCS, ngày 07/6/2022. Ngày 01/8/2022, đã trình phê duyệt hồ sơ TKXD triển khai sau TKCS và hiện tại Sở GTVT, Sở Xây dựng đang thẩm định hồ sơ. Phấn đấu mở thầu và ký hợp đồng xây lắp trong quý IV/2022.

- Dự án đường từ Bình Quý đi vùng Đông (*Qua Trung tâm thị trấn Hà Lam*) đến giáp đường từ đường Võ Chí Công đi Quốc lộ 14H: Hiện các ngành liên quan, đơn vị tư vấn đang khảo sát lập các thủ tục để trình phê duyệt chủ trương đầu tư và các bước tiếp theo theo đúng quy trình, quy phạm pháp luật.

- Phòng Văn hoá và Thông tin đã chủ trì họp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, triển khai việc đo đếm, lập khái toán kinh phí khoanh vùng, giải phóng mặt bằng bảo vệ Di tích Quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương trình UBND huyện gửi các sở, ngành của tỉnh để tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí thực hiện. Ngày

*** Đánh giá chung:**

Nhìn chung, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện trong năm 2022 đạt được nhiều kết quả khả quan, khởi sắc trên hầu hết tất cả các ngành, lĩnh vực. Hoạt động công nghiệp - xây dựng tiếp tục giữ vai trò quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đáng chú ý, khu vực dịch vụ tăng trưởng khởi sắc khi nhiều hoạt động dịch vụ sôi động trở lại, dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống phục hồi mạnh mẽ và tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước. Kết quả trong năm 2022 đã có 13/23 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch giao đầu năm, 02 chỉ tiêu đến thời điểm báo cáo (*Ngày 15/11/2022*) đang thực hiện, 01 chỉ tiêu không tính đạt hay không đạt (*Cơ cấu tổng giá trị theo ngành kinh tế*). Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm như:

Mặc dù giá trị sản xuất các ngành kinh tế ước tính 2022 so 2021 tăng 7,58%, vượt kế hoạch đề ra (KH 2022 tăng từ 7 - 7,5%), tuy nhiên về số tuyệt đối so với kế hoạch đề ra không đạt (chỉ đạt 94,48%). Nguyên nhân: Xây dựng số liệu kế hoạch 2022 dựa trên số sơ bộ năm 2021. Sau khi Cục Thống kê tỉnh tính toán cho huyện năm 2020 và 2021 thì số chính thức 2021 là 9.495 tỷ đồng (giảm 571 tỷ đồng so số sơ bộ 2021 Chi cục Thống kê tính toán). Kết quả số liệu chính thức 2021 Cục Thống kê phản hồi cho huyện vào cuối tháng 8/2022, trong tháng 9/2022 Chi cục Thống kê đã có đề nghị điều chỉnh kế hoạch 2022, tuy nhiên thời gian đề nghị điều chỉnh đã cận kề cuối năm kế hoạch nên không thể điều chỉnh.

Nguồn thu tiền sử dụng đất đạt thấp so với dự toán tỉnh giao: Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh giao từ các dự án vùng đông của tỉnh 50 tỷ đồng (*điều tiết ngân sách huyện 50% (25 tỷ đồng)*) nhưng đến nay chưa phát sinh thu, ảnh hưởng đến nguồn vốn đầu tư huyện đã cân đối năm 2022; Nguồn thu tiền sử dụng đất (KTQĐ) huyện giao dự kiến cả năm đạt 80/189 tỷ đồng (42,14%) do dự án đầu tư hạ tầng Khu dân cư triển khai thực hiện tiến độ chậm, việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 so với năm trước có nhiều thay đổi.

Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án bị chậm trễ, không kịp tiến độ theo yêu cầu hoặc tồn tại kéo dài nhiều năm chưa giải quyết được ảnh hưởng đến tiến độ thi công như: Dự án Đường giao thông Bình Trung đi Bình Phú (ĐH25), Đường từ Trường THPT Thái Phiên đến Quốc lộ 14^E (*Đường Đông Sơn*) ...; các dự án/công trình đã và đang triển khai thi công liên quan đến 02 Công ty Cổ phần tư vấn và Kỹ thuật xây dựng Đại Bình An và Công ty cổ phần xây dựng công trình Đại Lộc chậm xử lý do đang xin ý kiến chỉ đạo của tỉnh, cơ quan điều tra; nhiều dự án phải gia hạn tiến độ nhiều lần.

Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án của các chủ đầu tư nhìn chung chưa được đồng bộ theo Luật Đầu tư công và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn. Các

18/8/2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng Ban Quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh đã cùng với các ngành, địa phương của huyện đã triển khai phối hợp tổ chức đối chiếu giữa bản đồ và thực địa để phục vụ cắm mốc khoanh vùng bảo vệ Di tích quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương, đồng thời làm cơ sở báo cáo đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện.

công trình UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư do không đảm bảo về chuyên môn nên hầu hết giao cho các đơn vị tư vấn lập hồ sơ đầu tư, thiếu sự tham khảo ý kiến cơ quan chủ quản, đơn vị sử dụng nên dẫn đến quy mô đầu tư các công trình chưa phù hợp và phải điều chỉnh, bổ sung (*Nâng cấp đường ĐH 26 xã Bình Định Bắc*); công tác phối hợp trong GPMB giữa các chủ đầu tư và địa phương chưa quyết liệt nên dẫn đến công tác triển khai thực hiện nhiều công trình còn chậm chưa đúng theo tiến độ đã phê duyệt (*công trình đường Lý Tự Trọng; đường Thái Phiên; đường Tiểu La đoạn cống Tư Thiết đi quốc lộ 14E; đường nội thị đoạn từ đường 3/2 đi quốc lộ 14E; trường tiểu học Hoàng Văn Thụ...*).

Chất lượng quy hoạch và thiết kế xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ; công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng sau đầu tư chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác giải ngân vốn đầu tư còn chậm, nguyên nhân lớn trong việc chậm trễ giải ngân vốn là do các chủ đầu tư không theo dõi kịp thời các văn bản về chỉ đạo công tác giải ngân dẫn đến bị thu hồi vốn (nguồn vốn NS TW kéo dài); Ban quản lý, các chủ đầu tư thiếu sự kiểm tra, đôn đốc trong công tác lập hồ sơ, thủ tục thanh toán vốn; mặt khác công tác bồi thường GPMB các dự án chưa đảm bảo theo tiến độ thực hiện dự án nên không thể thực hiện thi công xây lắp để đảm bảo khối lượng giải ngân theo kế hoạch.

Việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai, giấy phép xây dựng đôi lúc vẫn còn trễ hẹn; việc thu hồi đất thực hiện một số dự án chưa kịp thời; công tác giải quyết đơn thư về đất đai một số trường hợp còn chậm. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản ở một số nơi vẫn chưa được quan tâm đúng mức, vẫn còn tình trạng khai thác cát trái phép diễn ra ở một số địa phương, nhất là các xã vùng đông.

Một số ngành, địa phương còn chưa tích cực đọc, nghiên cứu và triển khai thực hiện có hiệu quả các ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các PCT UBND huyện tại các thông báo kết luận, công văn chỉ đạo ...nên một số công việc giải quyết chậm trễ, không hiệu quả.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐẢM BẢO QP-AN NĂM 2023

Năm 2023 là năm tăng tốc của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Để khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ thuận lợi, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch năm 2023; các cấp, các ngành, đơn vị cần tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế của huyện theo hướng phát triển toàn diện cả công nghiệp, xây dựng, thương mại dịch vụ và nông nghiệp. Quyết liệt

cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu, cụm công nghiệp,.. tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế; cải cách hành chính; ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến giáo dục pháp luật, truyền thông tạo đồng thuận xã hội.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng các ngành kinh tế: 8-8,5%
- Giá trị sản xuất các ngành kinh tế là 11.066 tỷ đồng (giá so sánh 2010)
 - + Công nghiệp, xây dựng: 5.753 tỷ đồng
 - + Thương mại, dịch vụ: 3.139 tỷ đồng
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp: 2.174 tỷ đồng
- Giá trị sản xuất các ngành kinh tế: 17.079 tỷ đồng (giá hiện hành)
 - + Công nghiệp, xây dựng: 8.461 tỷ đồng
 - + Thương mại, dịch vụ: 4.926 tỷ đồng
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp: 3.692 tỷ đồng
- Cơ cấu tổng giá trị theo ngành kinh tế:
 - + Công nghiệp, xây dựng: 49,54 %
 - + Thương mại, dịch vụ: 28,84 %
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp: 21,62 %
- Thu nhập bình quân đầu người: 49,5 triệu đồng/người/năm
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 450 tỷ đồng
- Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đối với 02 xã: Bình Tú, Bình Phú
- Tiếp tục xây dựng xã đạt chuẩn NTM: 03 xã.

2.2. Chỉ tiêu văn hoá - xã hội

- Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia: 2 trường
- Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia - đạt chuẩn mức độ 2: 12 trường
- Giảm số hộ nghèo: Trên 50 hộ

- Giải quyết việc làm: 2.700 người
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 71%
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm dưới 6,3%
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT: 95,7%
- Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hoá: Trên 90%
- Tỷ lệ cơ quan đạt chuẩn văn hoá: Trên 97%.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%
- Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch: 80%
- Tỷ lệ che phủ rừng: Trên 20%.

2.4. Các chỉ tiêu An ninh- Quốc phòng

- Xây dựng chính quyền hoàn thành tốt nhiệm vụ: Trên 90%
- Tỷ lệ gọi công dân nhập ngũ: 100%
- Tỷ lệ xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự: 90%
- Tỷ lệ xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh: 100%.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác phòng, chống dịch:

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương xác định công tác phòng, chống dịch bệnh là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm ổn định và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Khẩn trương, tích cực, chủ động chỉ đạo và tổ chức triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, dịch sốt xuất huyết và các loại dịch bệnh khác. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân triển khai thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng/bọ gậy và các hoạt động khác để phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết tại gia đình và cộng đồng cũng như công tác tiêm phòng Covid-19.

2. Lĩnh vực kinh tế:

2.1. Công nghiệp – xây dựng:

Quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là ưu tiên hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trong cụm công nghiệp đảm bảo tiến độ. Hoàn thành Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) đối với cụm công nghiệp Bình An. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp-TTCN phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, Đặc biệt chú trọng đến công tác quảng bá và xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến sâu khoáng sản, công nghiệp chế biến nông, lâm, hải sản nhất là sản phẩm từ chăn nuôi gia súc. kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; khôi phục, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Phối

hợp Ban quản lý các khu KT và KCN tỉnh triển khai thực hiện khu công nghiệp Bắc Thăng Bình sau khi có chủ trương, định hướng của tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xây dựng của các công trình, dự án giao thông, công nghiệp, dân dụng, thủy lợi... trọng điểm có tác động lớn đến phát triển kinh tế, xã hội địa phương.

2.2. Dịch vụ:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp, để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phục hồi sản xuất; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ gắn với quy hoạch phân khu chức năng của các vùng như xây dựng hệ thống nhà hàng, khách sạn cao cấp, các khu giải trí, ...

Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, cải thiện hạ tầng thiết yếu như viễn thông, giáo dục và đào tạo, dịch vụ kinh doanh, tài chính và vận tải, du lịch sinh thái, du lịch vùng Đông. Phát huy thế mạnh của khu vực dịch vụ nhằm giải quyết vấn đề lao động, đặc biệt là đối với những lĩnh vực dịch vụ có nhiều tiềm năng phát triển.

2.3. Nông - lâm – thủy sản

- Trồng trọt: Tiến hành công tác vệ sinh đồng ruộng, khắc phục công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương, nhất là những công trình bị sạt lở sau bão lụt vừa qua, chuẩn bị các điều kiện để sản xuất vụ Đông Xuân 2022 – 2023. Tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu cây trồng. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả gắn với yêu cầu của thị trường, tạo ra vùng sản xuất tập trung chuyên canh có năng suất và chất lượng cao thông qua ứng dụng khoa học, công nghệ mới vào sản xuất. Chú trọng phát triển rộng các vùng tích tụ ruộng đất...Tạo điều kiện cho phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Chăn nuôi: Tiếp tục theo dõi chỉ đạo các địa phương chủ động thực hiện phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò, không để tái phát; hướng dẫn thực hiện việc tái đàn sau dịch. Thực hiện các giải pháp để ổn định đàn vật nuôi.

- Ngư nghiệp: Tuyên truyền các văn bản pháp luật cho tàu cá khai thác vùng biển xa, khai thác vùng biển quốc tế. Triển khai các biện pháp về chống khai thác IUU; vận động ngư dân nâng cấp, đóng tàu có công suất lớn, đánh bắt xa bờ. Hỗ trợ ngư dân nâng cấp, cải hoán tàu, thay máy tàu cá có công suất nhỏ từ nguồn khuyến khích nông nghiệp. Tuyên truyền vận động người dân thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản, sử dụng con giống tốt đã được cơ quan chức năng kiểm dịch nhằm hạn chế thấp nhất dịch bệnh có thể xảy ra. Thực hiện nghiêm lịch thời vụ và chỉ khuyến khích các hộ dân mỗi năm chỉ nuôi 01 vụ tôm còn lại đầu tư nuôi các đối tượng khác.

- Lâm nghiệp: Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (theo Nghị quyết 15-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy) và kiểm tra, xử lý vận chuyển tiêu thụ lâm sản trái phép. Triển khai trồng cây phân tán Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Thăng Bình năm 2023. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Thăng Bình giai đoạn 2021-2030.

Theo dõi chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện về phát triển kinh tế vùng Tây huyện Thăng Bình giai đoạn 2022-2025. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2.4. Phát triển nông thôn

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tổ chức rà soát đánh giá lại các chỉ tiêu, tiêu chí xã NTM theo Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của tỉnh đối với 17 xã đã đạt chuẩn NTM (2016-2021). Tiếp tục xây dựng kế hoạch đạt chuẩn xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025, duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Đảm bảo giải ngân 100% vốn được giao trong thực hiện chương trình nông thôn mới. Đôn đốc các xã thực hiện quyết toán vốn các năm trước; Quyết tâm xây dựng thành công 02 xã nông thôn mới nâng cao: xã Bình Phú và xã Bình Tú.

Tiếp tục xây dựng các thôn đã đăng ký nhưng chưa đạt chuẩn nông thôn mới (Vinh Phú xã Bình Trung; thôn Xuân An, thôn Xuân Thái xã Bình Định Bắc; thôn Quý Mỹ, xã Bình Quý) vào năm 2023.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các thôn đã đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh.

2.5. Giải phóng mặt bằng, khai thác quỹ đất

- Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các tồn tại, vướng mắc đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án như đường Đông Sơn; Khu đô thị mới Trung tâm Hà Lam; Dự án các tuyến Đường Nguyễn Thuật; Thái Phiên; Lý Tự Trọng; Dự án khu dân cư phục vụ GPMB đường từ Trường THPT Thái Phiên đi Quốc lộ 14E (giai đoạn 3) (Khu phố 8 thị trấn Hà Lam); Dự án khu dân cư Trung tâm xã Bình Dương (Giai đoạn 2); khu nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình và đường dẫn; Dự án Đường nối từ Đường cứu hộ, cứu nạn đến Quốc lộ 1A (tại ngã ba Cây Cốc; Dự án đường dẫn Cầu Cửa Đại (nay là đường Võ Chí Công) và Đường cứu hộ, cứu nạn Thăng Bình.

- Chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch GPMB thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và TĐC, tổ chức bàn giao mặt bằng trong năm 2023 đối với các dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 14E; đường nối từ đường Võ Chí Công đi KCN Đông Quế Sơn và Quốc lộ 1A; Quảng trường trung tâm.

- Tập trung đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ lập thủ tục thống nhất vị trí, địa điểm thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để lập dự án KTQĐ và tổ chức đấu giá đất thu tiền sử dụng đất năm 2023; Đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thiện các dự án Khu dân cư đã khởi công trong năm 2022 để đưa vào đấu giá khai thác quỹ đất và tập trung giải phóng mặt bằng các dự án khai thác quỹ đất đã phê duyệt danh mục, và phê duyệt chủ trương đầu tư để đấu thầu, thi công trong năm 2023.

2.6. Đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân, quyết toán công trình

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo các Nghị quyết đã được HĐND huyện phê duyệt, tiếp tục cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư theo hướng tập trung, khắc phục dần trải, nâng cao hiệu quả đầu tư; trong đó ưu tiên thanh toán dứt điểm đối với các dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư và các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 để phát huy hiệu quả đầu tư. Thực hiện nghiêm lộ trình bố trí vốn xử lý nợ đọng XDCB phát sinh, nhất là phương án xử lý nợ của các xã trong việc xây dựng kế hoạch năm 2022 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025. Các đơn vị được giao chủ đầu tư thường xuyên phối hợp với các địa phương và Trung tâm phát triển quỹ đất & Công nghiệp - Dịch vụ huyện trong công tác GPMB để tháo gỡ những vướng mắc, nhất là các dự án do Ban chỉ đạo tỉnh, huyện theo dõi, chỉ đạo và các dự án trọng điểm có quy mô lớn. Tập trung và đẩy nhanh kế hoạch thực hiện Đề án số 1312/ĐA-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện về Đề án Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 – 2025.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; các văn bản chỉ đạo về tăng cường kỷ cương trong công tác quản lý vốn đầu tư, đảm bảo giải ngân kế hoạch vốn đã bố trí kế hoạch theo tiến độ yêu cầu. Thực hiện nghiêm túc việc cắt giảm, điều chuyển vốn các dự án đầu tư không triển khai thực hiện, giải ngân đúng tiến độ; bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án có khối lượng, đẩy nhanh việc hoàn thành, bàn giao đưa và sử dụng.

Tập trung chỉ đạo quyết toán các dự án hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án năm 2021, 2022 đang triển khai, các dự án trong điểm trên địa bàn huyện.

Kiên quyết xử lý các nhà thầu không đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án theo quy định. Thanh tra huyện đưa công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành vào kế hoạch thanh tra hằng năm đối với các địa phương, đơn vị; tham mưu UBND cấp huyện xử lý vi phạm hành chính đối với các Chủ đầu tư, nhà thầu chậm quyết toán dự án hoàn thành, chậm quyết toán hợp đồng theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ.

2.7. Công tác quản lý ngân sách

- Công tác thu ngân sách: Tiếp tục triển khai chỉ thị 01/CT-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về tăng cường công tác quản lý thu; thực hiện tốt các giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu trong lĩnh vực đất đai, hoạt động khai thác khoáng sản, kinh doanh bất động sản, hoạt động xăng dầu, vận tải, du lịch, hộ kinh doanh cá thể, quản lý tốt nguồn thu XDCB vãng lai và tăng cường quản lý nguồn thu từ lĩnh vực thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh; chủ động thực hiện các giải pháp huy động các nguồn thu còn tiềm năng, nguồn thu mới phát sinh để góp phần tăng thu ngân sách.

Để đạt mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ thu năm 2023, định kỳ hàng tháng đơn đốc thu, nộp NSNN, tổ chức họp bàn đánh giá tình hình thu và thảo luận các biện pháp thực hiện; xây dựng kế hoạch hoạt động để xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ thu NSNN; xác định trách nhiệm, cơ chế phối hợp, tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành.

Xác định việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất là nhiệm vụ trọng tâm để tạo nguồn thu vào NSNN, tạo nguồn kinh phí cho đầu tư phát triển của huyện, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục pháp lý để việc đấu giá quyền sử dụng đất sớm được triển khai theo kế hoạch; Các địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến, tạo đồng thuận trong Nhân dân để tạo thuận lợi cho quá trình GPMB, giao nhận đất. Thực hiện tốt công tác quảng bá, công khai, minh bạch thông tin chi tiết về các vị trí dự án được giao thực hiện đấu giá đến đông đảo người dân, nhà đầu tư, doanh nghiệp. Các cơ quan, ban ngành, địa phương theo dõi, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn thu ngân sách từ tiền sử dụng đất; ưu tiên bố trí nguồn vốn GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các dự án có thu tiền sử dụng đất.

- Công tác chi ngân sách: Quản lý chặt chẽ chi ngân sách địa phương, tiếp tục thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách theo đúng dự toán phân bổ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không bổ sung các đề án, chương trình, ban hành các chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa xác định được nguồn đảm bảo; điều hành NSNN đúng theo cơ chế điều hành của UBND huyện. Tập trung thực hiện tốt các chính sách, chế độ về an sinh xã hội đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng hỗ trợ, góp phần giảm bớt khó khăn về đời sống cho đối tượng thụ hưởng. Hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác; đồng thời tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện đầy đủ cơ chế về quản lý tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành

chính, Nghị định 16/2015/NĐ-CP về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng ngân sách. Tăng cường kiểm tra đối với các đơn vị trường học, các xã thị trấn; hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện đúng các quy định của Luật NSNN.

Bộ trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật NSNN để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

2.8. Quản lý thực hiện quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản và môi trường

- Công tác quy hoạch: Quản lý và triển khai các quy hoạch đã được phê duyệt, nhất là bám sát Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2025, tầm nhìn 2030; triển khai lập, điều chỉnh các đồ án không còn phù hợp hoặc các khu vực cần lập quy hoạch mới. Tiếp tục xây dựng xã Bình Minh đạt chuẩn đô thị loại V.

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thẩm định, phê duyệt để thực hiện các quy hoạch (điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hà Lam; quy hoạch chung đô thị Bình Minh; quy hoạch xây dựng vùng huyện; triển khai thực hiện các quy hoạch sau khi phê duyệt).

- Công tác quản lý đất đai: Tập trung giải quyết công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận theo quy định.

Tổ chức công bố, công khai và thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021– 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện: quản lý đất 5%, cấp giấy chứng nhận sau dồn điền đổi thửa, xác định lại diện tích đất ở đối với trường hợp giấy chứng nhận ghi “đất thổ cư” và các trường hợp sử dụng thửa đất hình thành trước ngày 18/12/1980... theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5417/UBND-KTN ngày 19/8/2021.

Triển khai thực hiện dự án Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (giai đoạn 2) tại xã Bình Nguyên, xã Bình Quý và thị trấn Hà Lam.

- Công tác quản lý khoáng sản: Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản; triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh về triển khai các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh và phương án quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng

sản trên địa bàn huyện ban hành kèm theo Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của UBND huyện Thăng Bình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

- Công tác quản lý môi trường, tài nguyên nước, biển và hải đảo: Tiếp tục triển khai thực hiện theo lộ trình Kế hoạch số 1029/KH-UBND ngày 28/9/2020 của UBND huyện về triển khai Nghị quyết 06/NQ-NĐND ngày 02/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về phân loại, giảm thiểu rác thải tại nguồn trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025. Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch và tổ chức xây dựng Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Bình Phú để có cơ sở triển khai thực hiện đầu tư xây dựng.

3. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Tiếp tục duy trì nhiều hình thức dạy học để thích ứng với giai đoạn bình thường mới; giữ vững chất lượng đại trà, nâng cao chất lượng mũi nhọn; đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Tiếp tục chú trọng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; xây dựng môi trường văn hóa học đường, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm HTCD. Tăng cường CSVN, thiết bị, đảm bảo điều kiện thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện kế hoạch 2023 về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia 02 trường, xây dựng trường học đạt chuẩn gia - đạt chuẩn mức độ 2: 12 trường.

Thực hiện tốt các chế độ đối với gia đình chính sách, người có công và đối tượng bảo trợ xã hội, quan tâm nắm tình hình đời sống nhân dân. Khuyến khích nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện; thực hiện tốt bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các đối tượng. Triển khai thực hiện chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững, phấn đấu năm 2023 toàn huyện giảm trên 50 hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, tạo và giải quyết việc làm cho hơn 2.500 lao động, trong đó có 120 lao động làm việc có thời hạn tại nước ngoài. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 71%, trong đó, lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 37,5%.

Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 13/12/2021 của Huyện ủy Thăng Bình về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao huyện Thăng Bình giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Triển khai tổ chức Lễ hội Văn hoá - Thể thao miền biển. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa; thôn, khu văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; tộc họ văn hóa, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị. Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số huyện Thăng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tham mưu tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các địa phương triển khai thực hiện chuyển đổi số.

4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội

Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu không để bị động bất ngờ; nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương, kịp thời phối hợp tham mưu xử lý có hiệu quả các tình huống, bảo đảm giữ vững ổn định về chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng.

Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiềm chế, không để tội phạm gia tăng; đẩy lùi nạn trộm cắp, cờ bạc, ma túy. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, xử lý nghiêm các phương tiện vận tải vi phạm trên địa bàn.

5. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan là thành viên của Hội đồng phối hợp. Tập trung tuyên truyền cho đối tượng đặc thù, các khu vực trọng điểm và tập trung vào những nội dung pháp luật mà nhân dân quan tâm.

Thực hiện các cuộc thanh tra hành chính và Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, TCD, KN, TC và PCTN theo kế hoạch và đột xuất. Tiếp tục rà soát, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận và quyết định xử lý về thanh tra. Thực hiện tốt Kế hoạch số 44-KH/HU, ngày 16/8/2021 của Huyện uỷ Thăng Bình thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và Công văn số 218- CV/HU, ngày 16/8/2021 của Huyện uỷ Thăng Bình về triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Duy trì và thực hiện đảm bảo việc tiếp nhận đơn, xử lý đơn, tiếp công dân, đối thoại với công dân để giải quyết đơn thư khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của công dân đúng định kỳ, đúng quy trình của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.

6. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số

Tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2022 và phát động thi đua năm 2023. Giao chỉ tiêu biên chế công chức, giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; chấm dứt hợp đồng lao động, tiếp nhận và phân công công tác viên chức trúng tuyển đối với viên chức ở đơn vị sự nghiệp văn hóa và sự nghiệp khác sau khi có kết quả trúng tuyển viên chức năm 2022; Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với các vị trí việc làm theo Luật phòng,

chống tham nhũng. Tiếp tục tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 22/CT-UBND và Chỉ thị 26/CT-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và vai trò của chuyển đổi số trong cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn huyện. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực tham gia chuyển đổi số.

Triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số và Quy định về đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành công việc; sử dụng hiệu quả phần mềm QOffice theo đúng quy trình về tiếp nhận, ban hành văn bản điện tử và ký số trên phần mềm; khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, các hệ thống CNTT đã được đầu tư; trang bị đầy đủ máy tính cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; đảm bảo trang bị đầy đủ các thiết bị số hóa phục vụ số hóa tài liệu, hồ sơ từ huyện đến xã, thị trấn. Khai thác, sử dụng hiệu quả các CSDL dùng chung của tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số đối với lĩnh vực phụ trách; tập trung đầu tư trang thiết bị, hệ thống hạ tầng thông tin đảm bảo triển khai hiệu quả Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số; triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã, triển khai dịch vụ công toàn trình và một phần. Đẩy mạnh xây dựng các CSDL chuyên ngành của các phòng, ban, ngành

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023. UBND huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TVHU, TT HĐND huyện (b/c);
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XI;
- Các ngành, địa phương;
- Lưu VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**